


# DATASHEET

## BSC900N20NS3GATMA1

Giới thiệu	MOSFET N-CH 200V 15.2A 8TDSO	
Loại sản phẩm	Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn	
Nhà sản xuất	International Rectifier (Infineon Technologies)	
Website	<a href="http://semitech.vn">semitech.vn</a>	
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0919944885">Hotline: 0919944885</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>	

### Thông tin sản phẩm

BSC900N20NS3GATMA1 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử BSC900N20NS3GATMA1, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng BSC900N20NS3GATMA1 International Rectifier (Infineon Technologies) với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	<b>BSC900N20NS3GATMA1</b>	Thông tin sản phẩm	MOSFET N-CH 200V 15.2A 8TDSO
Loại sản phẩm	Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	International Rectifier (Infineon Technologies)
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	4V @ 30 $\mu$ A
Vgs (Tối đa)	$\pm$ 20V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	PG-TDSO-8	Loại	OptiMOS™
Rds On (Max) @ Id, VGS	90 mOhm @ 7.6A, 10V	Điện cực phân tán (Max)	62.5W (Tc)
Bao bì	Tape & Reel (TR)	Gói / Case	8-PowerTDFN
Vài cái tên khác	BSC900N20NS3 G BSC900N20NS3G BSC900N20NS3GATMA1TR BSC900N20NS3GTR BSC900N20NS3GTR-ND SP000781780	Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 150°C (Tj)
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)

Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant	Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	920pF @ 100V
Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	11.6nC @ 10V	Loại FET	N-Channel
Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	10V	Xả để nguồn điện áp (Vdss)	200V
miêu tả cụ thể	N-Channel 200V 15.2A (Tc) 62.5W (Tc) Surface Mount PG- TDSO-8	Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	15.2A (Tc)
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0919944885">Hotline: 0919944885</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		

## Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased